TOÀ ÁN ND KHU VƯC 7 **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HOÁ.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà :* Bà Ngô Thị Tuyết

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đình Hoàng và ông Phạm Ngọc Dung.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 235 và Điều 246; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 328, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, Điều 26, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025, về việc: "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc",

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thoả thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức H - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Khu phố PC, xã VL, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Bà Lưu Thị Đ - Sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Thôn TV, xã VL, tỉnh Thanh Hoá.

Người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn: Bà Lê Thị T – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 08 THT, phường HT, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Trịnh Thị T1 - Là luật sư thuộc Công ty Luật Sao Việt. Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Lô 54- 56 đại lộ VN G, phường HT, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đức H, bà Lê Thị T và bà Trịnh Thị T1 thống nhất thỏa thuận:

- Hủy bỏ hợp đồng đặt cọc được ký kết ngày 08/01/2025 giữa anh Nguyễn Đức H và bà Lưu Thị Đ về việc chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số: 368, Tờ bản đồ số: 07 – Đo vẽ năm 2003, Diện tích: 780,7 m^2. Người sử dụng: Bà Lưu Thị Đ. Địa chỉ: Thôn Thọ Vực, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Lưu Thị Đ có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Đức H số tiền nợ là 440.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng). Thời hạn trả tiền chậm nhất vào ngày 15/10/2025.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành án xong thì phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chưa thi hành án.

- Về án phí: Bà Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền phải trả nợ. Tuy nhiên căn cứ vào căn cước công dân số 038163006756, cấp ngày 10/8/2021 của bà Lưu Thị Đ, xác định bà Lưu Thị Đ sinh ngày 06/8/1963, thuộc đối tượng là người cao tuổi và bà Đ có đơn xin miễn án phí. Vì vậy miễn toàn bộ án phí DSST cho bà Đ theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Anh Nguyễn Đức H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006246 ngày 11/4/2025 của phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND khu vực 7, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Tuyết